

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS-PT
Ngày 01-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Ông Cao Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 89/2017/TLPT-HS ngày 09 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Bùi Mẫn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2017/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Mẫn H, sinh ngày 13 tháng 8 năm 1986 tại Hải Phòng

Nơi cư trú: Thôn 7, xã KB, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Mẫn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1950; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt và tạm giam từ ngày 12/04/2017 đến ngày 19/07/2017 được thay thế bằng biện pháp cho bảo lãnh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Quốc T - Luật sư Văn phòng luật sư NT và đồng nghiệp thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với anh Hoàng Phú D, sinh năm 1981 ở xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/4/2014, Hoàng Văn T1 thấy anh D ngồi tại quán nước ven đường của anh Lê Hồng T2, sinh năm 1977 ở TS, huyện TN gần nhà nghỉ Hoa Thị. T1 đã đến nhờ Hoàng Phú L đánh anh D. L

đồng ý và bảo bạn là Bùi Mẫn C, sinh năm 1994 và Bùi Ngọc T3, sinh năm 1993 cùng ở xã KB, huyện TN, thành phố Hải Phòng mang theo 02 tuýp sắt đến quán nước của anh Lê Hồng T2, để đánh anh D. Tại quán anh T2 do không biết mặt anh D nên C cầm tuýp sắt đánh nhằm anh Lê Đức T4, sinh năm 1988 ở xã TS, huyện TN, thành phố Hải Phòng anh T4 bỏ chạy, C đuổi theo. Thấy anh T4 bị đánh, Lê Duy T5, sinh năm 1990; Lê Văn H1, sinh năm 1984; Lê Quốc T6, sinh năm 1992 đều ở xã TS, TN là bạn của anh T4 mỗi người cầm 02 chai bia Hà Nội ở quán nước nhà anh T2; còn Lê Văn H1 cầm 02 thanh sắt dài khoảng 40cm đuổi đánh C, C bị thương tích nên T3 đã chở C về nhà L. Tại đây thấy C bị thương L bảo T3 chở C đi điều trị. L nói với nhóm bạn gồm Nguyễn Thanh S, Hoàng Văn T1, Bùi Mẫn H và Phạm Khắc D1 “*Lên TS xem bọn nào đánh hai thằng nhỏ*”. L vào nhà lấy 01 khẩu súng bắn đạn hoa cải cất vào trong người (không cho S, T1, H và D1 biết), D1 lấy 01 con dao dài khoảng 50cm cả cán. L bảo D1 lấy xe mô tô chở L, còn T1 điều khiển xe mô tô Surius chở S và H mỗi người cầm theo 01 tuýp sắt. Nhóm của L đi đến khu vực tín hiệu đèn giao thông đoạn giao với Quốc lộ 10 đứng chờ đèn đỏ thì H nhảy xuống sang xe của D1. Khi đi đến gần quán nước chè của anh T2, L nhìn vào thấy có anh Hoàng Phú P (tức PĐ), sinh năm 1986 ở xã TH đi xe mô tô Airblade cùng Lê Quốc T6 vào quán anh T2. L hỏi T1 “*Có cả bọn PĐ đấy có vào không*”, T1 bảo “*Có*” và cả bọn vòng xe quay lại. Khi gần đến quán anh T2 thì thấy anh P chở theo Lê Quốc T6 cầm theo 01 thanh tuýp sắt đuổi phía sau và gọi “*L Điệp ơi quay lại tao bảo*”. L quay lại thì thấy anh P dùng chân đạp vào xe của T1 và S, T6 dùng tuýp sắt vụt vào người T1 và S. Thấy vậy H và S nhảy xuống cầm tuýp sắt đuổi đánh P và T6. P điều khiển xe quay lại ngã tư đèn tín hiệu giao thông Quốc lộ 10 thì gặp xe của D1 chở L, T6 dùng tuýp sắt định vụt về phía L. L lấy súng trong người ra hướng về phía T6. Thấy vậy P điều khiển xe chở T6 bỏ chạy, T6 ngồi sau tiếp tục dùng tuýp sắt vụt về phía sau. D1 điều khiển xe chở L đuổi theo qua ngã tư Thủy S đến khu vực cây xăng thuộc Công ty xăng dầu khu vực III gần lối vào Trường trung học phổ thông LTK, khi xe của L cách xe của P, T6 khoảng 2,5 mét thì L bắn 01 phát về phía P và T6, làm P, T6 bị thương ngã ra đường và được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện.

Sau khi bắn gây thương tích cho anh P, T6, D1 chở L bỏ chạy về hướng cầu Kiền trên đường đi D1 đã vứt dao ở rìa đường, T1, S, H, cũng bỏ chạy theo L. Tại cầu Kiền, L vứt vỏ đạn xuống sông và nói với cả bọn “*Tao vừa bắn thằng PĐ*” và rủ D1, H, T1, S đến nhà Bùi Hoàng T4 ở xã Kim L, huyện Kim T1, tỉnh Hải Dương để trốn. Tại nhà T4, L không cho T4 biết việc vừa bắn P và T6 và đưa khẩu súng hoa cải nhờ T4 cất giữ hộ, T4 đồng ý. Sau đó L, D1, H, S bỏ trốn, T1 đi xe về nhà.

Bùi Hoàng T4 cất giấu khẩu súng ở góc nhà. Đến khoảng tháng 6/2014, qua tìm hiểu T4 biết khẩu súng mà T4 đang cất giữ là khẩu súng L đã dùng bắn P và

T6 ngày 20/4/2014 tại huyện TN. Do sợ hãi T4 đã mang súng gửi Nguyễn Văn C1, sinh năm 1988 ở xã NP, KT, Hải Dương (là bạn của T4).

Ngày 29/01/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TN đã thu giữ được khẩu súng trên được gói trong áo khoác thun màu ghi, có sọc đỏ trắng tại bụi tre thuộc thôn DM, xã NP, KT, Hải Dương (L, T4 nhận dạng được khẩu súng đó là của mình).

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 185-PY/2014 ngày 05/5/2014 và số 191-PY/2014 ngày 14/5/2014 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Lê Quốc T6 bị thương ở mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái có 21 vết thương nhỏ, mỗi vết 0,2cm. Thương tích trên làm giảm 09% sức khỏe của nạn nhân. Nạn nhân Hoàng Phú P vùng sau vai trái có nhiều vết thương nhỏ trên diện rộng 12x11 cm, vết lớn nhất kích thước 3x2cm, các vết thương trên gây tràn dịch, khí màng phổi, đưng dập nhu mô phổi trái, tổng hợp thương tích làm giảm 38% sức khỏe. Các thương tích trên của Hoàng Phú P và Lê Quốc T6 có đặc điểm do hỏa khí gây nên.

Tại Bản án hình sự số 104/2015/HSST ngày 06/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện TN đã xử phạt Hoàng Phú L 09 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; Bùi Hoàng T4 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; Hoàng Văn T1, Lê Quốc T6 và Nguyễn Thanh S 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Trong vụ án này Phạm Khắc D1 hiện bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố bị can Phạm Khắc D1 về tội “Cố ý gây thương tích” và ra Lệnh truy nã. Do chưa bắt được bị can nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TN đã ra Quyết định tách vụ án, tách bị can để điều tra, xử lý riêng.

Bùi Mẫn C, Bùi Ngọc T3, Lê Duy T5 đã có hành vi đánh nhau trước cửa cây xăng khu vực III thuộc xã TS nhưng không gây hậu quả nghiêm trọng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý hành chính đối với C, T3 và T5.

Tại Bản án sơ thẩm số 118/2017/HSST ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng: Áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo: Bùi Mẫn H 12 (Mười hai) tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/10/2017 bị cáo Bùi Mẫn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Đơn kháng cáo trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Mẫn H đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã được tóm tắt và giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Bùi Mẫn H 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là thỏa đáng, không nặng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo và đang thờ cúng liệt sỹ. Tuy nhiên, bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã, đã gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án. Vụ án phức tạp gây bức xúc cho nhân dân tại địa phương. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo: Giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhưng không cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Không có ý kiến tranh luận về tội danh đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo bởi lẽ: Gia đình bị cáo trực tiếp thờ cúng liệt sỹ, gia đình bị cáo là hộ nghèo (có xác nhận chính quyền địa phương), bị cáo là lao động chính trong gia đình, mẹ bị cáo hiện tại đang ốm đau, C có người chăm sóc. Mặt khác, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/4/2014, Bùi Mẫn H và các bị cáo Hoàng Văn T1, Nguyễn Thanh S và Lê Quốc T6 đã có hành vi dùng tuýp sắt đuổi đánh nhau dẫn đến việc bị cáo Hoàng Phú L dùng súng bắn, gây hậu quả làm anh Hoàng Phú P bị thương tích giảm 38% sức lao động. Hành vi của các bị cáo thực hiện tại nơi có đông người, gây náo loạn làm mất trật tự công cộng, gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Mẫn H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến an toàn trật tự nơi công cộng mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên C xét xử nghiêm.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi Mẫn H, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ vai trò và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự;

trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn. Gia đình bị cáo có bác ruột là liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Bùi Mẫn H 12 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thỏa đáng, không nặng.

Song cũng xét, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu mới: Bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo và đang thờ cúng liệt sỹ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thiếu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo. Hội đồng xét xử không chấp nhận bởi lẽ mặc dù bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng nhưng không thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Xét thấy, trong quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn đã gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án. Hành vi của bị cáo cũng là nguyên nhân một phần dẫn đến bị cáo Hoàng Phú L gây thương tích cho người bị hại. Đặc biệt, trong vụ án này công cụ phương tiện phạm tội của bị cáo Hoàng Phú L là súng để gây thương tích cho người khác. Điều này đã gây dư luận xấu và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, chỉ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, một phần lời đề nghị của Luật sư bào chữa, chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm: Giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhưng không cho bị cáo được hưởng án treo.

[4]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Sửa Bản án sơ thẩm: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Mẫn H, giảm hình phạt cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo: Bùi Mẫn H 06 (Sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, trừ cho bị cáo thời hạn tạm giam từ ngày 12/4/2017 đến ngày 19/7/2017.

2. *Về án phí:* Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TPHP;
- VKSND cấp sơ thẩm;
- PV27 Công an TPHP;
- Công an cấp sơ thẩm;
- Tòa án cấp sơ thẩm;
- Sở Tư pháp TP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà